

Số:1221/TB-ĐHKH

Thái Nguyên, ngày 14 tháng 11 năm 2020

THÔNG BÁO

Về việc nhận hồ sơ xét chế độ chính sách học kỳ I năm học 2020 - 2021 cho sinh viên khóa 18

Căn cứ vào thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDDT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/03/2016 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động và Thương binh – Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 53/1998/TTLT/BGDDT-BTC-BLĐTBXH ngày 25 tháng 8 năm 1998 về việc Hướng dẫn thực hiện chế độ học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập ban hành kèm theo Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 18/2009/TTLT-BGDDT-BTC-BLĐTBXH ngày 03/08/2009 sửa đổi, bổ sung khoản 4 mục I phần II Thông tư liên tịch số 53/1998/TTLT/BGDDT-BTC-BLĐTBXH ngày 25/8/1998 của liên tịch Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện chế độ học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDDT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ vào Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 9 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ chi phí học tập đối với trẻ mồ côi, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người;

Nhà trường hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách học kỳ I năm học 2020 - 2021 cho sinh viên 18 như sau:

A. MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ CHO SINH VIÊN

I. Các đối tượng được miễn học phí

1. Người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng theo Pháp lệnh Uu đai người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005. Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với Cách mạng. Cụ thể:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; Bệnh binh;

b) Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945; con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, con của Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến; con của liệt sỹ; con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; con của bệnh binh; con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học.

Hồ sơ gồm có:

- Đơn xin miễn học phí (*mẫu đơn tại website <http://std.tnus.edu.vn>*).

- Giấy xác nhận là con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh, con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học...

- Giấy khai sinh bản sao.

- Sổ trợ cấp (nếu có, bản phô tô công chứng)

2. Sinh viên thuộc đối tượng được bảo trợ xã hội không có nguồn nuôi dưỡng quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ (*Nghị định có tại website <http://std.tnus.edu.vn>*).

Hồ sơ gồm có:

- Đơn xin miễn học phí (*mẫu đơn tại website <http://std.tnus.edu.vn>*).

- Giấy khai sinh bản sao.

- Quyết định của Chủ tịch UBND cấp huyện về tình trạng được bảo trợ xã hội không có nguồn nuôi dưỡng.

3. Sinh viên bị tàn tật, khuyết tật thuộc diện hộ nghèo hoặc cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

Hồ sơ gồm có:

- Đơn xin miễn học phí (*mẫu đơn tại website <http://std.tnus.edu.vn>*).

- Giấy xác nhận khuyết tật do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp, hoặc Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp.

- Giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do UBND cấp xã cấp.

4. Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo (chuẩn hộ nghèo và hộ cận nghèo được thực hiện theo quy định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo từng thời kỳ).

Hồ sơ gồm có:

- Đơn xin miễn học phí (*mẫu đơn tại website <http://std.tnus.edu.vn>*).
- Bản sao giấy khai sinh.
- Giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do UBND cấp xã cấp.
- Sổ hộ khẩu gia đình (bản phô tô công chứng)

5. Sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn.

a) Người dân tộc thiểu số rất ít người bao gồm: *La Hù, La Ha, Pà Thén, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cồng, Cờ Lao, Bố Y, Si La, Pu Péo, Rơ Măm, Brâu, O Đu.*

b) Vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn được xác định theo các quy định của Nhà nước.

Hồ sơ gồm có:

- Đơn xin miễn học phí (*mẫu đơn tại website <http://std.tnus.edu.vn>*).
- Bản sao giấy khai sinh.
- Sổ hộ khẩu gia đình (bản phô tô công chứng).

II. Đối tượng được giảm 70% học phí

Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải là dân tộc thiểu số rất ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội **đặc biệt khó khăn** theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Hồ sơ gồm có:

- Đơn xin giảm học phí (*mẫu đơn tại website <http://std.tnus.edu.vn>*).
- Bản sao giấy khai sinh.
- Giấy xác nhận vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.
- Sổ hộ khẩu (bản phô tô công chứng).

III. Đối tượng được giảm 50% học phí

Sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

Hồ sơ gồm có:

- Đơn xin giảm học phí (*mẫu đơn tại website <http://std.tnus.edu.vn>*).
- Sổ hưởng trợ cấp hàng tháng (bản phô tô công chứng).
- Bản sao giấy khai sinh.

B. TRỢ CẤP XÃ HỘI: Không áp dụng với sinh viên đã được hưởng hỗ trợ chi phí học tập.

Đối tượng được hưởng trợ cấp xã hội bao gồm:

1. Sinh viên là người dân tộc ít người ở vùng cao (người dân tộc ít người ở vùng cao là người dân tộc ít người liên tục sống ở vùng cao hoặc có hộ khẩu thường trú ở vùng cao ít nhất từ 3 năm trở lên tính đến thời điểm vào học tại trường, danh mục các xã, thôn vùng cao xem tại website <http://tnus.edu.vn>).

Hồ sơ gồm có:

- Đơn xin trợ cấp xã hội (mẫu đơn tại website <http://std.tnus.edu.vn>).

- Bản sao công chứng sổ hộ khẩu thường trú (Đáp ứng tiêu chí sống ít nhất 3 năm trở lên tại vùng cao). Trường hợp tách khẩu, cấp mới hoặc đổi hộ khẩu mới... phải có giấy xác nhận của công an địa phương chứng minh đã sống tại địa phương từ 3 năm trở lên.

- Bản sao giấy khai sinh.

2. Sinh viên là người mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa.

Hồ sơ gồm có:

- Đơn xin hưởng trợ cấp xã hội (mẫu đơn tại website <http://std.tnus.edu.vn>).

- Giấy xác nhận của UBND cấp xã về tình trạng mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

3. Sinh viên là người tàn tật, gặp khó khăn về kinh tế (theo quy định tại Nghị định số 81/CP ngày 23/11/1995 của Chính phủ là những người có khả năng lao động bị suy giảm từ 41% trở lên, được Hội đồng y khoa có thẩm quyền xác định).

Hồ sơ gồm có:

- Đơn xin hưởng trợ cấp xã hội (mẫu đơn tại website <http://std.tnus.edu.vn>).

- Bản sao chứng thực Biên bản giám định y khoa (có ghi rõ tỷ lệ phần trăm về khả năng lao động bị suy giảm).

- Giấy xác nhận có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

4. Sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về kinh tế, vượt khó trong học tập.

Hồ sơ gồm có:

- Đơn xin hưởng trợ cấp xã hội (mẫu đơn tại website <http://std.tnus.edu.vn>).

- Minh chứng về kết quả học tập trong học kỳ xét chế độ chính sách phải đạt kết quả tối thiểu như sau:

+ Điểm trung bình tích lũy học tập lần 01 đạt từ 3.0 trở lên.

+ Điểm kết quả rèn luyện đạt 80 trở lên.

- Giấy chứng nhận là sinh viên thuộc **hộ nghèo** do Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận theo mẫu giấy chứng nhận ban hành kèm theo thông báo này.

C. HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

Điều kiện được hỗ trợ chi phí học tập:

1. Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo từng thời kỳ.

Chính sách hỗ trợ học tập: 60% mức lương cơ sở/người/tháng.

Thời gian được hưởng hỗ trợ: 10 tháng/năm;

Hồ sơ gồm có:

- Đơn xin hỗ trợ chi phí học tập (*mẫu đơn tại website <http://std.tnus.edu.vn>*) nộp kèm theo hồ sơ xin miễn học phí (Chỉ áp dụng đối với những đối tượng sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo).

2. Sinh viên thuộc 16 dân tộc có số dân dưới 10.000 người: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bố Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ò Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lụ, Pà Thẻn, La Hù (*sau đây gọi là dân tộc rất ít người*).

Chính sách hỗ trợ học tập: 100% mức lương cơ sở/người/tháng.

Thời gian được hưởng hỗ trợ: 12 tháng/năm;

Hồ sơ gồm có:

- Đơn xin hỗ trợ chi phí học tập dành riêng cho sinh viên chỉ thuộc đối tượng là người dân tộc rất ít người (không thuộc hộ nghèo và cận nghèo).

D. QUY TRÌNH, THỜI HẠN NỘP HỒ SƠ

1. Từ ngày 03/11/2020 đến 08/11/2020 giáo viên chủ nhiệm thông báo, hướng dẫn, thu hồ sơ xin miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và trợ cấp xã hội của sinh viên.

2. Từ ngày 09/11/2020 đến 13/11/2020 Phòng Công tác-HSSV sẽ tiếp nhận hồ sơ ché độ chính sách từ giáo viên chủ nhiệm các lớp tại phòng Công tác-HSSV.

3. Sau khi nhận hồ sơ ché độ chính sách từ các Khoa, phòng Công tác HSSV sẽ thống kê danh sách và trình Hội đồng xét ché độ chính sách Nhà trường phê duyệt.

E. CÁC TRƯỜNG HỢP CẦN LUU Ý:

1. Toàn bộ sinh viên khóa 18, bắt buộc hoàn thiện hồ sơ xét ché độ chính sách đầy đủ theo thông báo (Bao gồm cả những sinh viên đã được tạm miễn, giảm học phí tại thời điểm nhập học đầu khóa).

2. Hồ sơ miễn học phí (đối với trường hợp liên quan tới hộ nghèo hoặc cận nghèo) và hỗ trợ chi phí học tập được gộp chung thành 1 bộ hồ sơ. Hồ sơ trợ cấp xã hội phải làm đầy đủ 1 bộ hồ sơ riêng theo thông báo để nhà trường lưu trữ.

3. Sinh viên chỉ được xét chế độ chính sách trong các học kỳ chính, và không được xét chế độ chính sách cho sinh viên đăng ký học lại, học bổ sung, học hè, học chương trình 2 (ngành 2).

4. Tra cứu danh mục vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn tại website <http://std.tnus.edu.vn>.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu (báo cáo);
- Các Khoa (thực hiện);
- Voffice, Website;
- Lưu VT, CT HSSV;

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC HSSV



TS. Phí Đình Khương

